



Working Paper 2022.1.6.06
- Vol 1, No 6

CAM KẾT VỀ THUẾ ĐỐI VỚI THƯƠNG MẠI HÀNG NÔNG SẢN TRONG UKVFTA VÀ KHUYẾN NGHỊ CHO ĐƠN VỊ XUẤT KHẨU NÔNG SẢN VIỆT NAM

Nguyễn Thu An¹, Nguyễn Thị Hải Băng, Đỗ Thị Thanh Hảo, Nguyễn Cao Nhật Minh,
Trần Thị Phương Thảo, Phạm Thị Thùy

Sinh viên K59 Tài chính quốc tế - Khoa Tài chính ngân hàng
Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Vũ Huyền Phương

Giảng viên Viện Kinh tế và Kinh doanh quốc tế
Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam

Tóm tắt

Vương quốc Anh là một trong những thị trường xuất khẩu nông sản lớn của Việt Nam. Ngoài ra, kim ngạch xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang thị trường Anh đã có sự khởi sắc rõ rệt ở một số mặt hàng nông sản sau khi Hiệp định Thương mại Việt Nam - Anh (UKVFTA) chính thức có hiệu lực vào ngày 01/5/2021. Hiệp định đã tạo lợi thế cạnh tranh đáng kể cho hàng xuất khẩu Việt Nam sang thị trường UK thông qua các cam kết cắt giảm thuế cho rất nhiều mặt hàng. Tuy nhiên, rất ít doanh nghiệp Việt Nam nắm bắt được đầy đủ và kịp thời thông tin về chính sách quản lý nhập khẩu của Anh nên đã bỏ lỡ cơ hội để xuất khẩu sang thị trường này. Đề tài được nghiên cứu với các lý do chính. Thứ nhất, nghiên cứu nội dung chính về các cam kết thuế nhập khẩu của UK trong UKVFTA, đặc biệt đối với các mặt hàng nông sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam.. Thứ hai, phân tích những ảnh hưởng tiềm tàng của những cam kết này đến xuất khẩu nông sản Việt Nam sang UK. Thứ ba, nêu ra cơ hội, thách thức; đề xuất các khuyến nghị để các đơn vị xuất khẩu nông sản trong nước tận dụng lợi thế do UKVFTA mang lại.

Từ khóa: UKVFTA, thương mại nông sản, chính sách thuế nhập khẩu, tác động, giải pháp

AGREEMENTS ON TARIFF ON TRADE IN AGRICULTURAL PRODUCTS IN UKVFTA AND RECOMMENDATIONS FOR VIETNAM'S AGRICULTURE PRODUCTS EXPORTERS

Abstract

The UK is one of Vietnam's major export markets. In addition, the export turnover of Vietnam's agricultural products to the UK market has markedly increased in a number of items after the Vietnam - UK Trade Agreement (UKVFTA) officially took place and effect on May 1, 2021. The

¹ Nhóm tác giả liên hệ, Email: k59.2014310002@ftu.edu.vn

agreement has created significant competitive advantages for Vietnamese exports to the UK market by exempting many products from many import tax lines. However, very few Vietnamese enterprises have grasped the regulations on the British's policies and regulations on import. Therefore, they have missed the opportunity To expand their export to this market. For those reasons, the main purposes of this research is to: firstly, to study the main content of the import tax agreements from the UK; secondly, to analyze the impact of UKVFTA's tariff agreements on Vietnamese agricultural exports; lastly, to indicate opportunities, challenges and propose recommendations for Vietnam's domestic agricultural product exporters to exploit the advantages brought by UKVFTA.

Keywords: UKVFTA, agricultural trade, import tax policy, initial impacts, proposals.

1. Tổng quan về nông sản xuất khẩu Việt Nam sang thị trường EU

EU là một trong những thị trường xuất khẩu nông sản lớn nhất nước ta. Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang EU cụ thể như sau: cà phê, hạt điều, cao su, rau quả, hạt tiêu, gạo. Đối với nhóm mặt hàng cà phê: mã HS09011110 (Arabica WIB hoặc Robusta OIB) là chủng loại được xuất khẩu nhiều nhất, chiếm 89,3% tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường EU; thứ hai là mã HS21011110 (cà phê tan) chiếm khoảng 6,4%. Hạt điều được xuất chủ yếu sang hai nước: Hà Lan (đạt 346 triệu USD) và Đức (đạt 123 triệu USD). Đối với nhóm cao su, các chủng loại cao su xuất khẩu chủ yếu sang EU là: mã HS.40012240 - cao su tự nhiên đã định chuẩn về kỹ thuật (TSNR) CV (chiếm 40,8% tổng kim ngạch xuất khẩu cao su sang EU); mã HS.40012290-TSNR loại khác (chiếm 24,6%), mã HS.40011011-Mủ cao su cô đặc bằng phương pháp ly tâm (SEN) (chiếm 12,1%),... Đối với nhóm mặt hàng rau quả, các chủng loại rau quả xuất khẩu chủ yếu sang EU là: mã HS.20098999 - Các loại nước ép trái cây (kể cả hèm nho) và nước rau ép, chưa lên men và chưa pha thêm rượu, đã hoặc chưa pha thêm đường hoặc chất tạo ngọt khác - Loại khác (chiếm 16% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang EU); mã HS8109094 - Quả lựu, quả măng cầu hoặc quả na, quả roi, quả thanh trà, quả chanh leo, quả sấu đỏ, quả táo ta, và quả dâu da đất (chiếm 13%); mã HS08119000 - Quả và quả hạch, đã hoặc chưa hấp chín hoặc luộc chín trong nước, đông lạnh, đã hoặc chưa thêm đường hoặc chất tạo ngọt khác - Loại khác (chiếm 10,4%)... Đối với nhóm mặt hàng hạt tiêu, các chủng loại hạt tiêu xuất khẩu chủ yếu sang EU là: mã HS09041120 – Hạt tiêu đen chưa xay hoặc chưa nghiền (chiếm 55,7% tổng kim ngạch xuất khẩu hạt tiêu sang EU) và mã HS09041110 - Hạt tiêu trắng chưa xay hoặc chưa nghiền (chiếm 24,1%). Gạo Việt Nam được xuất chủ yếu sang các nước: Đức (đạt 10 triệu USD), Hà Lan (đạt 6 triệu USD), Italy (đạt 6 triệu USD) và Ba Lan (đạt 4 triệu USD)

2. Tổng quan về UKVFTA

2.1. Giới thiệu về UKVFTA

Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) được ký kết vào tối 29/12/2020. Hiệp định được xây dựng và đàm phán

trên cơ sở kế thừa các cam kết trong Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Liên minh Châu Âu (EVFTA)², nhằm thúc đẩy quan hệ thương mại Việt Nam - Vương quốc Anh.

2.2. Nội dung chính của UKVFTA

Hiệp định UKVFTA liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa (bao gồm lộ trình cam kết cắt giảm thuế quan của Hiệp định UKVFTA, cách thức tra cứu thuế nhập khẩu, cam kết về quy tắc xuất xứ và hàng rào kỹ thuật đối với thương mại). (theo WTO)

“Theo đó, Hiệp định gồm 9 điều khoản; 01 Phụ lục sửa đổi một số điều của lời văn EVFTA; 01 Nghị định thư và 01 thư song phương trao đổi giữa Việt Nam và UK. Về cơ bản, các nội dung thuộc diện điều chỉnh của Hiệp định UKVFTA cũng tương tự như Hiệp định EVFTA, gồm: thương mại hàng hóa (gồm các quy định chung và cam kết mở cửa thị trường), quy tắc xuất xứ, hải quan và thuận lợi hóa thương mại, các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm (SPS), các rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT), thương mại dịch vụ (gồm các quy định chung và cam kết mở cửa thị trường), đầu tư, phòng vệ thương mại, cạnh tranh, doanh nghiệp nhà nước, mua sắm của Chính phủ, sở hữu trí tuệ, thương mại và phát triển bền vững, hợp tác và xây dựng năng lực, và pháp lý - thể chế” (Bộ công thương Việt Nam).

2.3. Ưu đãi thuế quan từ UKVFTA

Hiệp định UKVFTA về cơ bản kế thừa các cam kết cắt giảm và xóa bỏ thuế quan của Việt Nam và Anh trong EVFTA.

Đối với hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang Anh, sau 06 năm kể từ khi UKVFTA có hiệu lực, Anh sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 99,2% số dòng thuế, tương đương 99,7% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Đối với 0,3% giá trị xuất khẩu còn lại, Anh cam kết áp dụng hạn ngạch thuế quan và còn bổ sung thêm hạn ngạch cho Việt Nam.

Đối với hàng hóa nhập khẩu từ Anh, Việt Nam cam kết sẽ xóa bỏ thuế quan ngay khi Hiệp định UKVFTA có hiệu lực với 48,5% số dòng thuế (chiếm 64,5% kim ngạch nhập khẩu). Tiếp đó, sau 06 năm, 91,8% số dòng thuế tương đương 97,1% kim ngạch xuất khẩu từ Anh được Việt Nam xóa bỏ thuế nhập khẩu. Sau 9 năm, mức xóa bỏ thuế quan là khoảng 98,3% số dòng thuế (chiếm 99,8% kim ngạch nhập khẩu).

3. Cam kết về thuế trong UKVFTA đối với nông sản nhập khẩu từ Việt Nam

3.1. Cam kết về thuế nhập khẩu của UK

Cắt giảm thuế trong UKVFTA được kế thừa gần như nguyên vẹn từ EVFTA. Trước khi UKVFTA có hiệu lực, chỉ có một số dòng sản phẩm thuộc cà phê, chè, hồ tiêu, hạt điều được

² Brexit là tên viết tắt của Britain (nước Anh) và exit (rời đi) muốn chỉ việc Vương quốc Anh ly khai khỏi Liên hiệp châu Âu đồng thời thay đổi mối quan hệ giữa Anh và Liên minh châu Âu EU

hưởng mức thuế 0%, trong khi các mặt hàng khác như nhóm rau quả chịu mức thuế quan nhập khẩu trung bình là 16,2%.

Khi hiệp định UKVFTA có hiệu lực, ngoại trừ một số ít mặt hàng áp dụng hạn ngạch thuế quan, các mặt hàng nông sản chủ lực của Việt Nam vào Anh như hạt tiêu, hạt điều, rau quả, cà phê, chè và cao su đều được hưởng mức thuế suất ưu đãi.

Cụ thể, đối với nhóm rau quả, Anh cam kết xóa bỏ 94% trong tổng số 547 dòng thuế rau, quả và các chế phẩm từ rau, quả. Trước đó, rau quả Việt Nam xuất khẩu vào UK đã được hưởng mức thuế suất ưu đãi theo Hệ thống ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP), nhưng vẫn ở mức khá cao từ 10 - 20%. Đối với các mặt hàng cà phê, hạt điều, hạt tiêu, sản phẩm rau củ quả tươi chế biến, nước hoa quả và hoa tươi, thuế nhập khẩu về mức 0% ngay khi hiệp định có hiệu lực.

Bảng 1. Cam kết về thuế nhập khẩu một số mặt hàng nông sản của Anh

Chương	Hàng hóa	Thuế quan chung của Liên Minh (2012)	Thuế cam kết theo EVFTA
9	Hạt tiêu <ul style="list-style-type: none"> Đã xay hoặc nghiền (0904 12 00) 	4%	
	Cà phê, chưa rang: <ul style="list-style-type: none"> Đã khử chất ca-phê-in (0901 12 00) 	8,3%	
9	Cà phê, đã rang: <ul style="list-style-type: none"> Chưa khử chất ca-phê-in (0901 21 00) Đã khử chất ca-phê-in (0901 22 00) 	7,5% 19%	0% ngay sau khi hiệp định có hiệu lực
	Quả và quả hạch, được bảo quản tạm thời, nhưng không ăn ngay được (0812) <ul style="list-style-type: none"> Quả ôi, xoài, măng cụt, me, đào lộn hột, vải thiều, mít, hồng xiêm, chanh dây, khế, thanh long và hạt nhiệt đới (0812 90 70) 	5,5%	
8	Trái cây sấy khô hỗn hợp: <ul style="list-style-type: none"> Của quả đu đủ, me, đào lộn hột, vải thiều, mít, hồng xiêm, chanh dây, khế và thanh long (0813 50 12) 	4%	

Chương	Hàng hóa	Thuế quan chung của Liên Minh (2012)	Thuế cam kết theo EVFTA
8	Quả họ dưa (bao gồm cả dưa hấu)	8,8%	
8	Quả dưa (0804 30 00)	5,8%	
	Quả bơ (0804 40 00)	5,1%	

Nguồn: Trung tâm WTO 2017

Ngoài ra, Anh còn cam kết mức thuế 0% đối với nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan đối với 10 mặt hàng nông sản (tỏi, ngô ngọt, gạo đã xay, gạo đã xát, gạo đã xay đáp ứng nhu cầu đúng chủng loại, tinh bột sắn, đường và các sản phẩm khác chứa hàm lượng đường cao, đường đặc biệt, nấm) như trong EVFTA, và còn nâng lượng hạn ngạch cho Việt Nam: nhiều nhất là tinh bột sắn (tăng 40,72%), tiếp đó là gạo (16,7%) và các sản phẩm còn lại đều hơn 13%. Trong đó, mặt hàng gạo được mở rộng đường vào thị trường Anh hơn với 93.358 tấn xuất khẩu vào Anh đầu tiên mỗi năm sẽ không bị đánh thuế. Sau đó, Anh sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với gạo tám trong vòng 5 năm và các sản phẩm từ gạo khác theo lộ trình từ 3 - 5 năm. Ngoài ra, Anh còn cam kết sẽ rà soát nâng lượng hạn ngạch thuế quan đối với mặt hàng gạo 3 năm kể từ ngày UKVFTA có hiệu lực.

3.2. Hoạt động xuất khẩu nông sản Việt Nam

3.2.1. Kim ngạch và cơ cấu hàng xuất khẩu

Theo số liệu thống kê của Tổng cục hải quan, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang thị trường Anh trong năm 2021 đạt 5,76 tỷ USD, tăng 16,3% so với năm 2020, trong đó, kim ngạch xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang thị trường Anh trong 12 tháng năm 2021 đạt 199,355 triệu USD, tăng 16,41% so với cùng kỳ năm 2020.

Bảng 3: Xuất khẩu nông sản sang thị trường Anh 12 tháng năm 2021

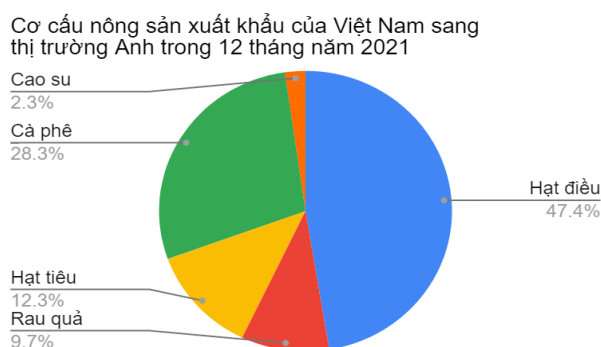
Tên mặt hàng	12 tháng năm 2021			So với 12 tháng năm 2020			Tỷ lệ tăng trưởng từ năm 2020 đến năm 2021 (%)
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Tỷ trọng	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Tỷ trọng	
Hạt điều	16.208	94.498	0,474	16.235	92.176	0,538	102,519

Tên mặt hàng	12 tháng năm 2021			So với 12 tháng năm 2020			Tỷ lệ tăng trưởng từ năm 2020 đến năm 2021 (%)
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Tỷ trọng	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Tỷ trọng	
Rau quả		19.354	0,097		11.597	0,068	166,893
Hạt tiêu	6.147	24.577	0,123	5.621	16.487	0,096	149,075
Cà phê	30.484	56.372	0,283	27.915	48.248	0,282	116,838
Cao su	2.801	4.531	0,023	2.036	2.712	0,016	167,076
Tổng trị giá	55.640	199.335		51.807	171.220		

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Trong đó, 47,4% tổng kim ngạch nông sản xuất khẩu của Việt Nam sang Anh là mặt hàng hạt điều với 94,5 triệu USD, tăng 2,51%, không đáng kể so với 12 tháng năm 2020, tuy nhiên khối lượng của cả hai năm khá tương đương nhau, khoảng 16,2 nghìn tấn. Ngoài ra, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng rau quả và cao su cũng chứng kiến sự gia tăng mạnh, lần lượt là 66,9% và 67%. Kim ngạch xuất khẩu hạt tiêu sang Anh cũng tăng khá mạnh 49,07%, cà phê tăng 16,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Nhìn chung, hầu hết các mặt hàng nông sản đều chứng kiến sự tăng trưởng trong khối lượng và giá trị xuất khẩu.

Cơ cấu



Hình 1. Cơ cấu nông sản xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Anh trong 12 tháng năm 2021

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

3.2.2. Phân tích và nhận định các mặt hàng nông sản xuất khẩu sang Anh trong năm qua

- ❖ **Hạt điều:** Nhu cầu tiêu thụ hạt điều tại Anh cuối năm nay liên tục tăng do nhu cầu cao từ các ngành công nghiệp chế biến thực phẩm và nhu cầu tiêu dùng cuối cùng của người dân, cho thấy triển vọng khả quan của hạt điều xuất khẩu trong năm 2022. Đặc biệt, với việc những sản phẩm chế biến sâu từ hạt điều được giảm thuế xuống còn 0% theo UKVFTA, kim ngạch xuất khẩu hạt điều sẽ có nhiều cơ hội để tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng trên dưới 5% về giá trị.
- ❖ **Rau quả:** Trái cây là một trong những sản phẩm tiềm năng Việt Nam cần tập trung khai thác để tận dụng lợi thế từ Hiệp định UKVFTA. Nhu cầu về trái cây có xu hướng ngày một tăng tại thị trường Anh do thói quen ăn uống để bảo vệ, tăng cường sức khỏe. Một trong những mặt hàng hoa quả tiêu biểu có thể kể đến như là vải thiều.
- ❖ **Hạt tiêu:** Giá hạt tiêu xuất khẩu từ Việt Nam sang Anh tăng mạnh do nguồn cung khan hiếm và hoạt động vận chuyển gặp khó khăn. Bên cạnh đó, nhu cầu nhập khẩu tăng dịp cuối năm cũng tác động tích cực lên giá hạt tiêu. Trị giá nhập khẩu hạt tiêu của Anh từ Việt Nam đạt xấp xỉ 16 triệu USD, tăng 43,9%. Thị phần hạt tiêu của Việt Nam trong tổng trị giá nhập khẩu của Anh tăng từ 29,1% trong 8 tháng năm 2020 lên 38,36% trong 8 tháng đầu năm 2021.
- ❖ **Cà phê:** Cà phê là mặt hàng được ưa chuộng tại Anh. Theo Thương vụ Việt Nam tại Anh, thị trường này tiêu thụ giá trị cà phê hàng năm lên đến khoảng 3,9 tỷ Bảng, đồng thời đứng thứ 5 châu Âu. Tuy nhiên, các sản phẩm cà phê của Việt Nam tại đây vẫn chưa có chỗ đứng. Các doanh nghiệp cần phải cải thiện chất lượng sản phẩm cũng như mẫu mã, bao bì để có thể khai thác thị trường này.
- ❖ **Cao su:** Xuất khẩu cao su đang bị ảnh hưởng lớn bởi dịch Covid-19. Tuy nhiên, với việc giá cao su tiếp tục duy trì ở mức cao trong năm 2021 do nguồn cung khan hiếm và chưa có dấu hiệu giảm nhiệt, hứa hẹn cao su xuất khẩu nói chung và sang thị trường UK nói riêng tiếp tục đạt được mức kim ngạch tốt trong năm 2022.
- ❖ **Gạo:** Ngay từ những ngày đầu của tháng 1 năm 2021, lô hàng 60 tấn gạo thơm xuất khẩu sang Anh, được hưởng ưu đãi thuế quan trong khuôn khổ Hiệp định UKVFTA là sự mở đầu đáng phấn khởi cho cộng đồng doanh nghiệp hai nước. Mặc dù chiếm tỷ trọng không lớn ở trong kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Anh, cộng với việc chất lượng gạo Việt Nam đã có sự thay đổi trong mắt nhà nhập khẩu, Gạo vẫn có thể là một mặt hàng chủ lực nếu như được các doanh nghiệp đầu tư nhiều hơn nữa trong các khâu sản xuất và đóng gói.

3.3. Tác động từ UKVFTA và các cam kết về thuế của hiệp định này

3.3.1. Tiếp nối hợp tác thương mại Anh - Việt sau Brexit

Hiện tại, Anh chiếm vị trí rất tiềm năng trong hợp tác thương mại với Việt Nam khi đang là đối tác lớn thứ 3 tại châu Âu, đứng thứ 9 trong các thị trường xuất khẩu lớn của ta. Năm 2020 tổng

kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước vẫn đạt 5,64 tỷ USD và xuất khẩu của Việt Nam sang Anh vẫn đạt 4,95 tỷ USD dù chịu ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch COVID -19.

Hiệp định UKVFTA đã được gấp rút đàm phán để đảm bảo thương mại song phương không bị đứt đoạn và thực hiện cam kết tự do hóa thương mại được thông suốt khi Anh rời EU. Theo đó, các ưu đãi thuế quan tiếp tục kế thừa từ EVFTA giúp hoạt động xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam vào Anh tiếp đà tăng trưởng, trong đó có nông sản là ngành hàng được kỳ vọng lớn. Năm 2021, kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam sang Anh đạt 5,766 tỷ USD, tăng 16,3%, riêng xuất khẩu nông sản đạt 199,355 triệu USD, tăng 16,41%, bất chấp dịch COVID19 diễn biến khó lường. Đóng góp phần lớn vào sự tăng trưởng này là sự cắt giảm của 65% số dòng thuế nông sản nhập khẩu vào Anh và kỳ vọng tăng trưởng còn lớn hơn trong tương lai khi con số sẽ là 99% khi lộ trình thuế quan kết thúc.

3.3.2. Tác động lên xuất khẩu nông sản của Việt Nam

Nước Anh được biết đến là một trong 10 thị trường nhập khẩu nông sản lớn nhất hiện nay trên thế giới. Một số mặt hàng chủ lực của Việt Nam như hạt điều, hạt tiêu, cà phê đã có chỗ đứng nhất định trong thị trường này, tuy nhiên các mặt hàng khác như gạo và một số loại trái cây vẫn chưa được chú ý đến, cho thấy dư địa của thị trường này còn nhiều. Với việc cắt giảm đến 94% dòng thuế đối với rau quả và bổ sung hạn ngạch cho mặt hàng gạo trong UKVFTA, nông sản Việt sẽ dễ dàng tiếp cận thị trường Anh hơn và có lợi thế so với các nước không có FTA với Anh. Hiện tại Việt Nam chỉ đứng thứ 33 trong số các nước xuất khẩu nông sản vào Anh, sau các nước EU như Pháp, Netherlands, Đức và Hoa Kỳ, cho thấy nông sản Việt cần tận dụng tốt cơ hội và nỗ lực nhiều hơn nữa.

3.3.3. Tác động lên doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh nông sản ở Việt Nam

Ưu đãi thuế quan từ UKVFTA giúp doanh nghiệp nông sản Việt Nam giảm thiểu một lượng lớn chi phí về thuế, từ đó làm tăng doanh thu. Đây sẽ là động lực cho doanh nghiệp tiếp tục phát triển sản xuất, tận dụng tiềm năng to lớn chưa được khai thác từ thị trường này.

Mặt khác, doanh nghiệp nông sản Việt phải đáp ứng được yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn hàng hóa mới có thể tận dụng được ưu đãi từ hiệp định này. Các doanh nghiệp vừa phải cập nhật thông tin đầy đủ về các quy định về an toàn thực phẩm, đồng thời hiểu rõ về an toàn dịch bệnh động, thực vật. Ngoài ra, hiệp định cũng đã thúc đẩy các doanh nghiệp nâng cấp công tác phân phối hàng hóa, cải tiến dây chuyền sản xuất để đảm bảo được chất lượng sản phẩm tốt nhất. Đây vừa là thách thức cho nông sản Việt Nam, đồng thời cũng là cơ hội để chinh phục thị trường khó tính, nâng tầm vị thế của mình trên trường quốc tế.

4. Cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp Việt Nam

4.1. Cơ hội

Anh là đối tác thương mại lớn thứ ba của Việt Nam ở châu Âu (sau Đức và Hà Lan), là thị trường xuất khẩu lớn thứ 9 của Việt Nam. Hiệp định UKVFTA chính là cơ hội để tăng cường hơn nữa sự hỗ trợ từ phía các cơ quan quản lý nhà nước hai bên đối với các doanh nghiệp Việt Nam và Vương quốc Anh. Hiệp định UKVFTA là hiệp định thương mại tự do thế hệ mới tiêu chuẩn cao kế thừa hầu hết các cam kết của Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu EU (EVFTA) đồng thời quy định các ngoại lệ bổ sung và điều chỉnh phù hợp các đặc thù thương mại giữa hai nước. Theo đó, 65% số dòng thuế đã được xóa bỏ trong thương mại Việt Nam – Vương quốc Anh, con số này sẽ tăng lên đến 99% sau khi kết thúc lộ trình thuế quan vào năm 2028. Việc thực thi UKVFTA sẽ góp phần tiếp tục đa dạng hóa thị trường và tạo điều kiện phục hồi kinh tế trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

Trong cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Anh, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng nông sản vẫn giữ vững mức tăng ổn định và tích cực trong tháng 1/2021. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu nông sản tăng 70,8%, so với cùng kỳ năm 2020. Nội dung chính của Hiệp định này là các thuế suất với mặt hàng rau quả sẽ được giảm còn 0%. Vải, nhãn, chôm chôm, thanh long, dưa, dưa gang ... là những mặt hàng thế mạnh của Việt Nam sẽ có nhiều lợi thế hơn trong việc tiếp cận thị trường trong bối cảnh trái cây nhiệt đới có xuất xứ từ các quốc gia khác đều chưa có hiệp định thương mại tự do với Anh.

Hiệp định UKVFTA thực sự mang lại cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam cũng như các doanh nghiệp Vương quốc Anh giao thương với ít thuế quan hơn và ít thủ tục hành chính hơn. Ngoài các cam kết cụ thể liên quan đến dỡ bỏ thuế quan tạo ra một môi trường kinh doanh thuận lợi, UKVFTA còn góp phần cung cấp một nền tảng để thu hút sự quan tâm từ các doanh nghiệp Vương quốc Anh đến Việt Nam – một thị trường đang phát triển nhanh và cực kỳ năng động.

4.2. Thách thức

“Các doanh nghiệp Việt Nam chỉ có thể tận dụng được lợi thế cạnh tranh này nếu sản phẩm đáp ứng được yêu cầu chất lượng theo tiêu chuẩn Anh và phù hợp với thị hiếu tiêu dùng của người Anh. Đây có thể coi là một thách thức mà không phải doanh nghiệp Việt Nam nào cũng có thể vượt qua” - ông Nguyễn Cảnh Cường (2021), Tham tán thương mại Việt Nam nhân mạnh.

Khi nói đến thị trường Anh thì đặc điểm của nông sản từ Việt Nam đều có thể xuất khẩu miễn có đơn hàng và đáp ứng đầy đủ yêu cầu về an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật nhập khẩu nên tiềm năng thị trường rất lớn. Với việc được nhận ưu đãi miễn thuế suất, hiệp định UKVFTA cũng chứa đựng nhiều thách thức. Đó là việc hàng hóa phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật toàn cầu và yêu cầu chất lượng, đòi hỏi các doanh nghiệp Việt Nam phải cải thiện trong sản xuất, thu hoạch, bảo quản và chế biến để chất lượng sản phẩm chinh phục thị trường khó tính này. Điều này sẽ khiến chi phí sản xuất tăng cao, khiến nông sản Việt Nam mất lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Các vấn đề phân phối, kết nối với các đối tác, vấn đề quảng bá thương hiệu hoặc rủi ro trong thanh toán vẫn là những rào cản đối với nhiều doanh nghiệp Việt Nam tại thị trường Anh quốc. Việc thiếu các mối quan hệ trực tiếp giữa nông dân và doanh nghiệp và chức năng quan trọng của người trung gian dẫn đến những bất cập xung quanh các vấn đề như truy xuất nguồn gốc và an toàn thực phẩm, vốn ngày càng quan trọng đối với xuất khẩu sang thị trường Anh Quốc. Cùng với đó khoảng cách địa lý khá xa so với Việt Nam cũng khiến cho cơ hội xuất khẩu sẽ khó thành hiện thực nếu doanh nghiệp không có năng lực hoặc sức cạnh tranh cao để tham gia mạng lưới cung ứng nông sản. Và hiện nay trên thị trường quốc tế, nông sản Việt Nam có thương hiệu rất hạn chế bởi các doanh nghiệp mới chỉ quan tâm số lượng sản phẩm. Điều này cũng góp phần không nhỏ khiến nông sản Việt Nam ít phổ biến tại các thị trường, siêu thị lớn tại Vương quốc Anh.

Những rào cản thì thị trường nào cũng sẽ gặp phải. Vì thế bên cạnh những cơ hội luôn song hành với những thách thức để hướng tới những mục tiêu lâu dài và mở rộng thị trường xuất khẩu.

5. Khuyến nghị cho đơn vị xuất khẩu nông sản Việt Nam

5.1. Thay đổi tư duy, nắm bắt cơ hội

Trong nền kinh tế hội nhập, doanh nghiệp phải nhanh chóng thay đổi tư duy, thường xuyên cập nhật thông tin để nắm bắt cơ hội khi UKVFTA vẫn còn hiệu lực. Ngoài ra, các đơn vị xuất khẩu còn có thể học hỏi phương thức kinh doanh, chiến lược marketing,... từ chính các đối thủ cạnh tranh thông qua các website của họ hoặc các nền tảng thương mại điện tử lớn như www.amazon.co.uk, www.alibaba.com.

Thứ nhất, doanh nghiệp cần nâng cao năng lực sử dụng, đối phó với các biện pháp phòng vệ thương mại, trang bị những kiến thức cần thiết, liên tục cập nhật những thông tin về thuế quan, hàng rào kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, v.v. Doanh nghiệp Việt phải chủ động xây dựng các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu như khai báo xuất xứ, kiểm tra chất lượng, chứng nhận kiểm dịch, bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm, chú trọng đến trách nhiệm xã hội và môi trường, điều kiện lao động.v.v.

Thứ hai, doanh nghiệp Việt Nam cần không ngừng sáng tạo, nỗ lực tìm kiếm các điểm xuất khẩu mới. Chủ động xây dựng và phát triển quan hệ bạn hàng bền vững với các tập đoàn phân phối lớn tại Anh như Tesco, Sainsbury, Whole Foods, Waitrose, Mark & Spencers, Liddle, Costco, Aldi, Strada, Westmill. Mở rộng và phát triển mạng lưới doanh nghiệp trong nước cũng như doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt là các tổ chức đa quốc gia để thiết lập một liên kết bền chặt trong cộng đồng doanh nghiệp nhằm mục đích trao đổi thông tin, khai thác tối đa những cơ hội mà UKVFTA mang lại.

5.2. Giải quyết thách thức

Thị trường UK là một thị trường lớn và khắt khe, đòi hỏi các tiêu chuẩn chất lượng cao; các quy định về ghi nhãn mác hay các quy định về kiểm dịch. Do đó, đòi hỏi nông sản Việt xuất sang Anh phải được tiêu chuẩn hóa. Điều này không chỉ nâng tầm chất lượng sản phẩm, tạo hình ảnh đẹp về hàng Việt Nam trong con mắt bạn hàng quốc tế mà còn giúp sản phẩm do Việt Nam sản xuất tránh được sự bảo hộ thương mại từ các nước khi xuất khẩu sang thị trường Anh khó tính. Mặt khác, hệ thống tiêu chuẩn chất lượng cho sản phẩm nông sản của Việt Nam vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu cũng như chất lượng sản phẩm toàn cầu.

Thứ nhất, tìm kiếm các nhà cung cấp đáng tin cậy, tuân theo các tiêu chuẩn và thủ tục quy định, đáp ứng được yêu cầu chất lượng theo tiêu chuẩn UK để hàng hóa vượt qua các rào cản kỹ thuật và thâm nhập vào thị trường Anh. Đối với biện pháp kỹ thuật: phải hướng tới tiêu chuẩn toàn cầu như Global G.A.P; đặc biệt lưu tâm đến Luật Thực phẩm chung, Luật Hạn chế các hóa chất và chất gây ô nhiễm tồn dư; cụ thể mức giới hạn về thuốc bảo vệ thực vật tồn dư trong sản phẩm (MRL) là 0,01 mg/kg. Nhà sản phẩm phải cung cấp các thông tin chi tiết như tên sản phẩm, danh sách thành phần kèm định lượng, điều kiện đảm bảo và thời hạn sử dụng, v.v. Bằng cách đó, họ sẽ tạo được lòng tin đối với thị trường Anh trước khi bán được hàng.

Thứ hai, thương hiệu của các mặt hàng nông sản xuất khẩu cần được chú trọng hơn để có thể xây dựng và phát triển lâu dài. Muốn vậy, trước hết doanh nghiệp cần chọn ra các mặt hàng có thể mạnh để quảng bá, giới thiệu đến các thị trường mục tiêu. Tiếp theo, doanh nghiệp có thể nghiên cứu và áp dụng các hình thức quảng bá thương hiệu theo quy định của pháp luật Anh; nghiên cứu kỹ nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng từ đó đưa ra chiến lược quảng bá phù hợp nhằm tạo ấn tượng về sản phẩm và thương hiệu của mình. Và để củng cố thương hiệu, các doanh nghiệp có thể phối hợp cùng với các nhà phân phối nông sản và chế biến thực phẩm có thương hiệu uy tín tại Anh.

Trong đợt dịch Covid-19, ảnh hưởng của dịch bệnh đến các chuyến bay hay chuyến tàu quốc tế khiến việc kiểm soát chất lượng sản phẩm trong quá trình vận chuyển trở nên khó khăn. Bài toán đặt ra cho các doanh nghiệp là phải cải tiến công nghệ bảo quản; lựa chọn phương thức vận chuyển tốt nhất, thuận tiện nhất giúp giảm thiểu thời gian, chi phí vận chuyển và đảm bảo giá trị nông sản luôn cao nhất. Cụ thể, có thể áp dụng một số công nghệ bảo quản nông sản như công nghệ cấp đông nhanh của Nhật Bản CAS - Cells Alive System hay bảo quản bằng khí quyển công nghệ CA, bảo quản trái cây bằng màng MA.

Trước thời đại 4.0, doanh nghiệp Việt Nam phải tập trung mở rộng khoa học và công nghệ một mặt nhằm làm hài lòng các khách hàng UK, mặt khác gia tăng năng lực cạnh tranh, từ đó mang lại lợi ích lớn khi tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Bản thân các doanh nghiệp cần nhận thức rõ tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh đầu tư cho các nghiên cứu khoa

học, công nghệ, đồng thời xin sự hỗ trợ từ nhà nước để xúc tiến nhanh việc nghiên cứu và đưa vào thực tiễn.

Kết lại, có thể thấy rằng bên cạnh những cơ hội mà nó mang lại, UKVFTA đã đặt ra không ít thách thức cho đơn vị xuất khẩu nông sản Việt Nam. Tuy nhiên, điều quan trọng là các doanh nghiệp phải nhận thức đúng đắn các khả năng, cơ hội cũng như các khó khăn, trở ngại để đưa ra giải pháp kịp thời, đúng đắn; biến thách thức thành cơ hội.

Kết luận

Thị trường Anh là một thị trường xuất khẩu nông sản lớn của Việt Nam. Khi UKVFTA có hiệu lực, tiềm năng của ngành còn rõ ràng hơn. Sau khi nghiên cứu về chính sách thương mại của UKVFTA và các cam kết về thuế từ hai bên đối với thương mại nông sản, nhóm đã phát hiện và làm rõ một số cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam. Thị trường Anh có tính cạnh tranh rất cao với nguồn hàng nhập khẩu từ nhiều nước. Hiệp định UKVFTA đã giúp nhiều mặt hàng nông sản Việt Nam có lợi thế cạnh tranh về giá trên thị trường Anh so với các sản phẩm cùng loại có xuất xứ từ các nước chưa có hiệp định thương mại tự do với Anh. Tuy nhiên, lợi thế cạnh tranh về giá cũng không phải là tất cả, trong khi các lợi thế cạnh tranh về bao bì, mẫu mã, thương hiệu, chất lượng sản phẩm là những lợi thế cạnh tranh bền vững cần phải được cải thiện.

Tài liệu tham khảo

- Uyên, H. (2021), “Đáp ứng quy định UKVFTA, nhà xuất khẩu tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa”, *vietnamplus.vn*, <https://www.vietnamplus.vn/dap-ung-quy-dinh-ukvfta-nha-xuat-khau-tu-chung-nhan-xuat-xu-hang-hoa/726928.vnp>, truy cập 06/02/2022.
- Thu, P. (2021), “UKVFTA: Tạo lập lợi thế cạnh tranh cho nhiều sản phẩm Việt Nam”, *congthuong.vn*, <https://congthuong.vn/ukvfta-tao-lap-loi-the-can-tranh-cho-nhieu-san-pham-viet-nam-156189.html>, truy cập 06/02/2022.
- WTO. (2021), “Văn kiện hiệp định UKVFTA”, <https://trungtamwto.vn/chuyen-de/16830-van-kien-hiep-dinh-ukvfta>, truy cập 06/02/2022.
- WTO. (2021), “Phụ lục 2 Đánh giá tác động ban hành nghị định để thực hiện hiệp định UKVFTA giai đoạn 2021-2022”, <https://trungtamwto.vn/file/20550/phu-luc-danh-gia-tac-dong-ban-hanh-nghi-dinh.pdf>, truy cập 10/02/2022.
- Bộ Công thương (2021), “Chuyên san EVFTA với thương mại Việt Nam - số Quý IV/2021 - Ngành Nông sản”, <https://fta.moit.gov.vn/index.php?r=site%2Fdetail&id=445>, truy cập 10/02/2022.
- Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại. (2020), “Cam kết chính của Hiệp định UKVFTA” có tại: <http://thongtincongthuong.vn/cam-ket-chinh-cua-hiep-dinh-ukvfta/>, truy cập 10/02/2022.

- WTO. (2021), “Tình hình tận dụng ưu đãi thuế quan theo các FTA của Việt Nam năm 2020”, <https://trungtamwto.vn/chuyen-de/17542-tinh-hinh-tan-dung-uu-dai-thue-quan-theo-cac-fta-cua-viet-nam-nam-2020>, truy cập 10/02/2022.
- Nguyễn, H. (2021), “Ảnh hưởng từ cắt giảm thuế quan trong khuôn khổ EVFTA đến xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang EU”, *tapchicongthuong.vn*, <https://www.tapchicongthuong.vn/bai-viet/anh-huong-tu-cat-giam-thue-quan-trong-khuon-kho-evfta-den-xuat-khau-nong-san-cua-viet-nam-sang-eu-72318.htm>, truy cập 12/02/2022.
- Tổng cục Hải quan Việt Nam. (2022), “Tình hình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam tháng 12 và 12 tháng/2021”, *tongcuc.customs.gov.vn*, <https://tongcuc.customs.gov.vn/index.jsp?pageId=442&tkId=3724>, truy cập 12/02/2022.
- Thu, P. (2021), “Xuất khẩu nông sản sang Anh: Sớm tận dụng cơ hội từ UKVFTA, mở rộng thị phần”, *congthuong.vn*, <https://congthuong.vn/xuat-khau-nong-san-sang-anh-som-tan-dung-co-hoi-tu-ukvfta-mo-rong-thi-phan-161223.html>, truy cập 12/02/2022.
- Bích, H. (2020), “Hiệp định UKVFTA: Kỳ vọng rộng mở cho nông sản Việt sang Anh”, <https://www.vietnamplus.vn/hiep-dinh-ukvfta-ky-vong-rong-mo-cho-nong-san-viet-sang-anh/687286.vnp>, truy cập 08/02/2022.
- Thu, P. (2021), “Xuất khẩu nông sản sang Anh: Tăng cường tiếp cận đối tác tiềm năng”, có tại: <https://congthuong.vn/xuat-khau-nong-san-sang-anh-tang-cuong-tiep-can-doi-tac-tiem-nang-163545.html>, truy cập 12/02/2022.
- Bộ Công thương. (2021), “Bảng so sánh nội dung của các cam kết chính trong hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) và hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA)”, *media.angiang.gov.vn*, <https://media.angiang.gov.vn/pictures/2021/06/14/bang%20so%20san%20evfta%20va%20ukvfta.pdf>, truy cập 12/02/2022.
- WTO. (2021), “Thông tư số 02/2021/TT-BCT quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong UKVFTA”, *trungtamwto.vn*, <https://trungtamwto.vn/chuyen-de/17942-thong-tu-so-022021tt-bct-quy-dinh-quy-tac-xuat-xu-hang-hoa-trong-ukvfta>, truy cập 06/02/2022.
- WTO. (2021), “Thông tư số 02/2021/TT-BCT quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong UKVFTA”, *trungtamwto.vn*, <https://trungtamwto.vn/chuyen-de/17613-ukvfta-tao-lap-loi-the-canh-tranh-cho-nhieu-san-pham-viet-nam>, truy cập 06/02/2022.